

Bản án số: 501/2025/HS-ST

Ngày: 22-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Thẩm phán: Ông Lê Sỹ Trứ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Kim Bình;

Bà Trần Thị Đẹp;

Ông Trần Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Minh Như - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4124/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Ma Văn G, sinh năm 1999 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: thôn T, xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Sơn Dương; tỉnh Tuyên Quang); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn H2 và bà Ngô Thị Bấm; bị cáo có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

+ Ngày 12/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 01/9/2021.

+ Ngày 08/11/2020 bị Công an xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **21 tháng 10 năm 2024** cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Phú Giáo - Trại Tạm giam số 02 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phùng Văn H – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV H1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương (nay là Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh), có mặt.

- *Bị hại:* Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1990, nơi cư trú: thôn 10, xã Đắc R'la, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông (nay là xã Đắc Mil, tỉnh Lâm Đồng); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Ma Văn H2, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn Tú Tạc, xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Sơn Dương; tỉnh Tuyên Quang); có mặt.

2. Ông Vi Văn Th1, sinh năm 1972 và bà Vi Thị T, sinh năm 1975;

Cùng nơi cư trú: xã Đắc N'Drót, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông (nay là xã Đắc Mil, tỉnh Lâm Đồng); vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Cảnh M, sinh năm 1993 (vắng mặt);

2. Ông Vi Văn Tr, sinh năm 1997 (vắng mặt);

3. Ông Hứa Văn L, sinh năm 1991 (vắng mặt);

4. Bà Lương Thị T, sinh năm 1997 1993 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07/8/2017, Hoàng Văn H cùng ông Vi Quốc B, ông Nguyễn Cảnh M, ông Vi Văn Tr, ông Hứa Văn L và bà Lương Thị T ngồi uống rượu tại nhà trọ Quỳnh Nh tại ấp x, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên (nay là khu phố 1, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương. Ma Văn G và bạn của G tên Hận (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến nhậu cùng nhóm ông H.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, G hỏi mượn xe mô tô biển số 48E1 - 226.91 của ông L đi giải quyết công việc thì ông L đồng ý. G điều khiển xe mô tô chở Hận đi công việc xong quay về trả lại xe thì xảy ra mâu thuẫn với ông L và ông H về việc G mượn xe đi lâu không trả. Lúc này, G và Hận rủ nhóm của ông H, L ra trước cổng trọ đánh nhau giải quyết mâu thuẫn thì hai nhóm đều đồng ý. G và tên Hận đi ra cổng trước còn ông H, ông L, ông B đi ra sau. Tại khu vực trước cổng nhà trọ, ông H và ông B tiếp tục cãi nhau với G và Hận nên hai nhóm xông vào đánh nhau. Ông H dùng chân đạp làm G té ngã nên G nhặt thanh kim loại dài 50 cm gần đó ngồi dậy xông vào đánh trúng vùng vai phải của anh H nhưng không gây thương tích. Thấy ông H bị đánh, ông B xông vào đạp G làm G té ngã nên làm rơi thanh kim loại xuống đất. Thấy G bị đánh, Hận lấy trong người ra 01 gậy ba khúc đánh ông B thì ông B dơ tay trái lên đỡ nên bị trúng ngón út bàn tay trái gây thương tích. Tiếp đó, G nhặt 01 dao dài 25 cm, mũi nhọn gần đó đứng dậy thì

bị ông H nhặt thanh kim loại mà G làm rơi đánh 01 cái về phía G theo hướng từ trên xuống dưới nhưng không trúng do G tránh được rồi G dùng dao đâm 01 cái trúng vào sườn phải ông H theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên gây thương tích rồi G và Hận bỏ đi khỏi hiện trường, còn ông H và ông B được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 730/2023/KLGĐ-TTPY ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Văn H như sau:

1. Các kết quả chính:

-Vết thương ngực phải đường nách giữa 6,5 x 0,3 cm, thủng cơ hoành, thủng gan hạ phân thùy VII, đã phẫu thuật nội soi khâu cơ hoành, khâu gan, sẹp lạnh.

2. Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là **50%** (năm mươi phần trăm).

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: vết thương ngực phải đường nách giữa, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

*Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên hồ sơ số: 487/2024/KLGĐ-TTPY ngày 13/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương về việc kết luận giám định tổn thương cơ thể trên hồ sơ của Vi Quốc B kết luận: vết thương rách da ngón V bàn tay trái 04cm, đã khâu, gãy xương đốt xa ngón V bàn tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là **02%** (hai phần trăm).

Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra: không

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, gia đình bị cáo G đã bồi thường xong.

Tại Cáo trạng số: **147/CT-VKSBD-P2 ngày 22 tháng 5 năm 2025**, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định truy tố Ma Văn G về tội “Giết người” (chưa đạt) quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và đề nghị:

- Về tội danh: căn cứ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Văn G phạm tội “Giết người” chưa đạt.

- Về hình phạt: áp dụng điểm n khoản 1 điều 123, Điều 15, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử phạt bị cáo Ma Văn G mức án tù 12 (mười hai) năm tù đến 13 (mười ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: không

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: không tranh luận về tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại, bị hại cũng có lỗi khi đánh bị cáo, dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi đâm bị hại trong tình thần bị kích động. Từ đó người bào chữa cho rằng cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mong Hội đồng xét xử áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và xem xét cho bị cáo một mức án phù hợp.

Bị cáo đồng ý quan điểm của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của họ được công bố tại phiên tòa, việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: do mâu thuẫn trong việc mượn xe mô tô giữa ông H với bị cáo G và Hận nên vào lúc 20 giờ ngày 08/7/2017 tại khu phố T, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Ma Văn G và Hận đã dùng dao, gây ba khúc đánh và đâm ông H để lại vết thương ngực phải đường rạch giữa 6,5 x 0,3 cm, thủng cơ hoành, thủng gan hạ phân thùy VII, tỷ lệ phần trăm tổn

thương cơ thể tại thời điểm giám định là 50%, nếu không được cấp cứu kịp thời khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao, gây ba khúc là hung khí nguy hiểm đâm vào người của bị hại là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo đã dùng dao đâm bị hại vào những vùng trọng yếu nguy hiểm đến tính mạng, tuy nhiên do được cấp cứu và cứu chữa kịp thời mà bị hại không chết. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị hại không chết là do được cấp cứu và cứu chữa kịp thời, nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo nên Viện kiểm sát áp dụng Điều 15 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” (chưa đạt) quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mang tính côn đồ. Hành vi rất quyết liệt thể hiện qua việc bị hại để lại vết thương ngực phải đường rạch giữa 6,5 x 0,3 cm, thủng cơ hoành, thủng gan hạ phân thùy VII, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 50%. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại cũng có phần lỗi, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có trình độ học vấn thấp (02/12) nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và áp dụng tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo còn nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất, mức độ hành vi, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như áp dụng Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự quyết định áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[8] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị áp

dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp nên được chấp nhận một phần.

[9] Đối với Vi Quốc B chết vào ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Trích lục khai tử số 16/TLKT-BS ngày 17/11/2021 của UBND huyện Đắk N'Drót, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông do bệnh lý (đột tử). Cha mẹ ruột của Vi Quốc B là ông Vi Văn Th1 và bà Vi Thị T không yêu cầu khởi tố hình sự đối với thương tích của Vi Quốc B, đồng thời cũng không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với người tên Hận, hiện chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương (nay là Công an thành phố Hồ Chí Minh) tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Hoàng Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, gia đình bị cáo G đã bồi thường xong cho bị hại Hiền nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 292, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt bị cáo Ma Văn G mức hình phạt 11 (mười một) năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt). Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21 tháng 10 năm 2024.

2. Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

